**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN C**
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-12-2017
*V/v "tranh chấp ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà*: Bà Lê Thị Phương Trúc
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Huỳnh Kim Sơn
2. Ông Ngô Hoàng Nguyễn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Như Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 424/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Kim C, sinh năm 1990;
Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An. (có mặt)
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981;
Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/9/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Kim C trình bày: chị và anh Q cưới nhau vào năm 2007, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/5/2013 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong nhiều vấn đề nên thường xuyên cãi vả và ly thân từ tháng 01/2014 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không còn khả năng hàn gắn nên chị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Huy C, sinh ngày 07/12/2007 và Nguyễn Kim T, sinh ngày 08/4/2012, hiện đang ở với chị. Chị yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi hai con.

Về chia tài sản: vợ chồng không có tài sản.

Về nợ chung: vợ chồng không có nợ chung.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Q, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, thông báo phiên tòa hợp lệ nhưng anh Q không nộp văn bản nêu ý kiến và cũng không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, phiên tòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Q là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đối với anh Nguyễn Văn Q, Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo về phiên hòa giải, thông báo phiên tòa sơ thẩm, thông báo hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh Q vẫn không đến tham dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Q.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kim C và anh Nguyễn Văn Q cưới nhau vào năm 2007, đến ngày 08/5/2013 đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị C thì nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong nhiều vấn đề nên thường xuyên cải vã. Khi mâu thuẫn xảy ra, cả hai vợ chồng đều không tìm ra được giải pháp hàn gắn mà trái lại còn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn dẫn đến ly thân từ tháng 01/2014 đến nay. Nay, chị C kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Q. Đối với anh Nguyễn Văn Q, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh Q vẫn không nộp cho Tòa án bất cứ văn bản nào trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị C cũng như không đến Tòa án để giải quyết cho thấy anh Q không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn giữa chị C và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần xử chấp nhận cho chị C được ly hôn với anh Q.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Huy C, sinh ngày 07/12/2007 và Nguyễn Kim T, sinh ngày 08/4/2012, hiện đang ở với chị C. Xét thấy, các con chung từ nhỏ sống với chị C, do chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống đã ổn định nên không cần thiết phải xáo trộn cuộc sống của 02 con chung và cháu C cũng có nguyện vọng được ở với chị C nên cần chấp nhận

yêu cầu nuôi con chung của chị C. Chị C tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Anh Q không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: chị C trình bày vợ chồng không có tài sản và nợ chung không có nên không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ chung thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị Nguyễn Kim C phải chịu án phí theo qui định của pháp luật án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim C về việc "tranh chấp ly hôn" đối với anh Nguyễn Văn Q.

Về hôn nhân: chị Nguyễn Kim C được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Kim C được quyền tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Huy C, sinh ngày 07/12/2007 và Nguyễn Kim T, sinh ngày 08/4/2012. Anh Nguyễn Văn Q không cấp dưỡng nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyềncản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000347 ngày 27/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, chị C đã nộp đủ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Phương Trúc**